

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THỊ XÃ DĨ AN  
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 68/2018/DS-ST  
Ngày 12-7-2018  
V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ DĨ AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Linh.*

*Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Hoàn và bà Trần Thị Ngọc.*

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Tố Anh, Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa:*** Bà Đặng Thị Huyền, Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 7 năm 2018, tại Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 28/2018/TLST-DS ngày 30/01/2018 về việc “Tranh chấp hợp đồng tín dụng” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 79/2018/QĐXXST-DS ngày 30/5/2018 và Quyết định hoãn phiên tòa số 80/2018/QĐST-HPT ngày 15/6/2018, giữa các đương sự:

***- Nguyên đơn:*** Ngân hàng Thương mại Cổ phần Ngoại Thương V; địa chỉ: Phường T quận K, Hà Nội; địa chỉ liên lạc: Khu phố N 1, phường A, thị xã K, tỉnh Bình Dương.

Đại diện theo ủy quyền:

1. Ông Bùi Đức L, sinh năm 1980; địa chỉ: Thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương.

2. Ông Nguyễn Quang B, sinh năm 1966; địa chỉ: Đường Thích Quảng Đức, khu phố 2, phường H, thị xã M, tỉnh Bình Dương

Ông L, ông B có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt.

***- Bị đơn:*** Bà Võ Thị T, sinh năm 1989; thường trú: Khóm II, thị trấn V, huyện T, tỉnh Cà Mau; tạm trú: Khu phố 1A, phường P, thị xã K, tỉnh Bình Dương. Vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*- Theo đơn khởi kiện ngày 10/01/2018 và lời khai trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn Ngân hàng Thương mại Cổ phần Ngoại Thương V (gọi*

tất là Ngân hàng Ngoại Thương) do người đại diện hợp pháp là ông Nguyễn Quang B, ông Bùi Đức L trình bày:

Ngày 27/01/2015, bà Võ Thị T ký Hợp đồng tín dụng số 096DA15 với Ngân hàng Ngoại Thương vay số tiền 40.000.000 đồng với lãi suất sẽ được thông báo tương ứng theo từng thời kỳ, thời hạn vay 36 tháng, mục đích vay dùng cá nhân. Theo thỏa thuận trong hợp đồng, bà Võ Thị T có trách nhiệm thanh toán cho ngân hàng cả gốc và lãi.

Thực hiện hợp đồng, bà Võ Thị T đã nhận đủ số tiền vay và đã thanh toán cho Ngân hàng Ngoại Thương vào ngày mùng 07 tây hàng tháng cho đến khi hết nợ, bà T thực hiện việc trả nợ đến ngày 01/11/2016 với số tiền 19.362.718 đồng. Kể từ ngày 01/11/2016 bà T không thanh toán cho Ngân hàng Ngoại Thương khoản nợ nào, Ngân hàng yêu cầu bà T trả tiền nợ đến hạn chưa thanh toán tính đến ngày 27/12/2017 là 20.637.282 đồng, trong đó số nợ gốc là 17.598.056 đồng, nợ lãi 2.469.793 đồng, lãi vay quá hạn 569.433 đồng. Yêu cầu bà T trả một lần với tổng số tiền là 20.637.282 đồng và tiền lãi sẽ tiếp tục phát sinh theo thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi bà T thanh toán xong số tiền nêu trên.

- Đối với bị đơn bà Võ Thị T: Quá trình tố tụng, bà Võ Thị T đã được Tòa án tổng đạt thông báo thụ lý, triệu tập hợp lệ để làm bản tự khai, tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải vào ngày 22/5/2018 và 16/4/2018; tham gia phiên tòa vào các ngày 15/6/2018 và ngày 12/7/2018 nhưng bà T vắng mặt không có lý do, nên không có ý kiến đối với yêu cầu của Ngân hàng và cũng không cung cấp tài liệu chứng cứ cho Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến như sau: Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán được phân công thụ lý, giải quyết vụ án đã được thực hiện đúng, đầy đủ theo quy định tại Điều 203 Bộ luật Tố tụng Dân sự, tại phiên tòa, Hội đồng xét xử đã tuân theo đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015 về việc xét xử sơ thẩm vụ án.

Sự chấp hành pháp luật của đương sự: Nguyên đơn đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ theo quy định của Bộ luật Tố tụng Dân sự và các quy định pháp luật liên quan. Bị đơn vắng mặt trong quá trình giải quyết vụ án. Căn cứ vào Điều 227, Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt nguyên đơn, bị đơn là đúng quy định của pháp luật.

Về nội dung: Xét thấy yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có căn cứ, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giải quyết.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa, Tòa án nhận định:

[1] Về thẩm quyền giải quyết: Ngân hàng Thương mại Cổ phần Ngoại Thương V khởi kiện yêu cầu bà Võ Thị T, sinh năm 1989; thường trú: Khóm II, thị trấn V, huyện T, tỉnh Cà Mau. Tạm trú: Khu phố 1A, phường P, thị xã K, tỉnh Bình Dương phải trả số tiền nợ 20.637.282 đồng phát sinh Hợp đồng tín dụng số 096DA15 ngày 27/01/2015. Trong nội dung hợp đồng hai bên đã thỏa thuận với nhau yêu cầu Tòa án nơi nguyên đơn có trụ sở để giải quyết. Vì vậy, đây là vụ án “Tranh chấp hợp đồng tín dụng” và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương được quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm b khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về thời hiệu khởi kiện: Theo quy định tại Điều 429 Bộ luật Dân sự thì “Thời hiệu khởi kiện...tranh chấp hợp đồng là 03 năm, kể từ ngày người có quyền yêu cầu biết hoặc phải biết quyền và lợi ích hợp pháp của mình bị xâm phạm”. Từ 01/11/2016, bà Võ Thị T không thanh toán tiền gốc và lãi theo thỏa thuận. Ngày 10/01/2018, Ngân hàng Thương Mại khởi kiện yêu cầu thanh toán số tiền còn nợ nên thời hiệu khởi kiện tranh chấp hợp đồng tín dụng vẫn còn.

[3] Về thủ tục tố tụng: Tòa án đã triệu tập và niêm yết hợp lệ đối với bị đơn bà Võ Thị T tham gia phiên tòa vào các ngày 15/6/2018 và ngày 12/7/2018, bà T vắng mặt không có lý do. Đối với đại diện nguyên đơn có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt. Căn cứ Điều 227 và 228 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015 Tòa án xét xử vắng các đương sự trên.

[4] Về nội dung khởi kiện của nguyên đơn: Xét, Hợp đồng tín dụng số 096DA15 ngày 27/01/2015 được giao kết giữa Ngân hàng Ngoại Thương với bà Võ Thị T đã thể hiện ý chí tự nguyện thỏa thuận giữa hai bên. Quá trình thực hiện hợp đồng, bà T đã thanh toán các khoản nợ đến ngày 01/11/2016, kể từ sau ngày 01/11/2016 không thanh toán các khoản nợ còn lại cho Ngân hàng Ngoại Thương. Như vậy bà T đã vi phạm nghĩa vụ trả tiền gốc và lãi theo thỏa thuận. Trong suốt quá trình tố tụng Tòa án đã gửi và niêm yết giấy triệu tập, cho bà T để làm bản tự khai, thông báo phiên họp tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải vào ngày 22/5/2018 và 16/4/2018; tham gia phiên tòa vào các ngày 15/6/2018, quyết định hoãn phiên tòa vào ngày 12/7/2018, thể hiện tại biên bản giao nhận (bút lục 67, 81, 87) nhưng bà T không đến Tòa án làm việc cũng như không có ý kiến gì đối với yêu cầu khởi kiện. Vì vậy, Ngân hàng Ngoại Thương khởi kiện yêu cầu bà T phải trả số nợ đến hạn và nợ gốc chưa đến hạn với tổng số tiền 20.637.282 đồng là có căn cứ chấp nhận.

[5] Xét quan điểm của vị Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương về việc giải quyết vụ án phù hợp với quan điểm của Hội đồng xét xử. Do vậy, được chấp nhận.

[6] Về án phí dân sự sơ thẩm: Bà Võ Thị T phải chịu theo quy định của Điều 147 Bộ luật Tố tụng Dân sự và Khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào Điều 144, Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 238 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 357 và khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự; Điều 91 và Điều 95 của Luật Các tổ chức tín dụng; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng Thương mại Cổ phần Ngoại Thương V đối với bị đơn bà Võ Thị T.

1.1 Buộc bà Võ Thị T có trách nhiệm thanh toán cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần Ngoại Thương V số tiền 20.637.282 đồng (hai mươi triệu sáu trăm ba mươi bảy nghìn, hai trăm tám mươi hai đồng) còn nợ phát sinh từ Hợp đồng tín dụng số 096DA15 ngày 27/01/2015.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự.

2. Án phí dân sự sơ thẩm: Bà Võ Thị T phải chịu 1.032.000 đồng (một triệu không trăm ba mươi hai nghìn đồng). Hoàn trả cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần Ngoại Thương V số tiền 516.000 đồng (năm trăm mười sáu ngàn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số 0018867 ngày 26/01/2018 của Chi cục thi hành án Dân sự thị xã Dĩ An.

3. Các đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ./.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND TX Dĩ An;
- Chi cục THADS TX Dĩ An;
- Đương sự;
- Lưu: VT, HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Vũ Linh**